

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2015

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2015**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016**

**PHẦN I: TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2015**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng Cục và sự hỗ trợ của các đơn vị trong tổng cục Thủy lợi, năm 2015, Trung tâm đã cơ bản hoàn thành kế hoạch công tác theo chức năng nhiệm vụ và sự phân công của Tổng cục. Hỗ trợ thiết thực một số nhiệm vụ quản lý thiên tai; tham mưu và tổ chức thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; quản lý, điều phối chung một số dự án hỗ trợ kỹ thuật liên quan phục vụ tăng cường năng lực cán bộ, góp phần nghiên cứu, xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước; đẩy mạnh hợp tác, liên kết thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ địa không gian phục vụ phòng chống thiên tai; duy trì và mở rộng phối hợp, hợp tác, tiếp thu các tiếp cận mới và thúc đẩy huy động nguồn lực phục vụ công tác quản lý thiên tai và QLTT DVCD.

Cụ thể như sau:

**1. Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/07/2009 (gọi tắt là Đề án)**

*a) Xây dựng Thông tư “Hướng dẫn một số nội dung của Đề án”*

- Trung tâm đã tham mưu cho Tổng cục Thủy lợi xây dựng dự thảo Thông tư và lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố theo văn bản số 5115/BNN-TCTL ngày 29/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi các tỉnh/thành phố lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư.

- Tiến hành các thủ tục để trình Bộ phê duyệt Thông tư theo quy định. Trung tâm đã tham mưu cho Tổng cục Thủy lợi có văn bản số 1898/TCTL-GNTT ngày 26/11/2015 giải trình tiếp thu và hồ sơ gửi Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT để thẩm định (dự thảo Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý; dự thảo Tờ trình Bộ trưởng về việc ban hành Thông tư và dự thảo Thông tư và các phụ lục). Hiện nay, Trung tâm đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ trình ký ban hành Thông tư.

*b) Phân tích, tổng hợp xác định các xã thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai trên phạm vi cả nước*

Đã tham mưu cho Tổng cục hướng dẫn và đề nghị các Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn các tỉnh, thành phố đánh giá, xác định các xã thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai. Đã phân tích, tổng hợp được danh sách 6329 xã của 63 tỉnh/thành phố làm cơ sở triển khai thực hiện.

*c) Tổ chức các hội nghị Sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Đề án:*

- Tổ chức Hội nghị “Sơ kết đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Đề án” ngày 07/4/2015 với sự tham gia của 43 tỉnh, thành phố.

- Tổ chức Hội nghị Sơ kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Đề án cho các tỉnh khu vực phía Nam từ ngày 25-26/9/2015 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*d) Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2010-2015 trình Tổng cục tiếp trình Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.*

*e) Xây dựng Kế hoạch, kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2016 - 2020*

Tham mưu cho Tổng cục, tham mưu cho Bộ có văn bản số 9150/BNN-TCTL ngày 6/11/2015 gửi Bộ Tài chính Kế hoạch và Đầu tư về Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2016 – 2020.

*f) Thực hiện kế hoạch Đề án năm 2015 theo nhiệm vụ Tổng cục Thủy lợi giao*

- Tổ chức 05 lớp đào tạo, tập huấn giảng viên cấp tỉnh về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và Đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho 19 tỉnh/TP phía Bắc và khu vực Tây Nguyên.

- Phối hợp với các cơ quan và Đài truyền hình Việt Nam triển khai thực hiện các hoạt động: Xây dựng 05 phim tài liệu khoa học về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và phát sóng trên VTV1; In ấn các tài liệu về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; Sao ghi đĩa phim tài liệu khoa học về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và hỗ trợ chuyển giao cho các cơ quan liên quan và các tỉnh/ thành phố.

*g) Xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin theo dõi, đánh giá thực hiện Đề án*

- Đã tiến hành lồng ghép phổ biến nội dung hướng dẫn về bộ chỉ số theo dõi, đánh giá thực hiện Đề án 1002 được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt trong các hội thảo sơ kết vùng 5 năm thực hiện Đề án; các khoá tập huấn tại các xã trong khuôn khổ dự án SCDM; các Hội thảo do Hội Chữ Thập đỏ tổ chức tại 6 tỉnh: Hoà Bình, Quảng Ninh, Phú Thọ, Khánh Hoà, Kiên Giang, Đắc Lắc; Phổ biến nội dung cho các tổ chức phi chính phủ, các nhà tài trợ thông qua nhóm hỗ trợ kỹ thuật CBDRM TWG cấp trung ương.

- Tiến hành thu thập số liệu của các bên liên quan theo bộ chỉ số được phê duyệt.

- Phối hợp với tổ chức PLAN và công ty phần mềm Vidagis xây dựng phần mềm hỗ trợ công tác theo dõi, đánh giá thực hiện Đề án. Hiện nay, phần mềm đang được chạy thử nghiệm và tiếp tục hoàn thiện.

Hiện đã cập nhật thông tin kết quả thực hiện Đề án năm 2014 của 51/63 tỉnh/thành phố lên phần mềm. Đây là cơ sở thông tin dữ liệu phục vụ thiết thực cho công tác đánh giá, hỗ trợ điều phối các hoạt động giữa các cơ quan, tổ chức và các địa phương.

*h) Áp dụng công nghệ để hỗ trợ thực hiện Đề án*

- Trang bị máy chủ hỗ trợ công tác theo dõi, đánh giá thực hiện Đề án.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên trang Web của Trung tâm.

*i) Thực hiện nhiệm vụ điều phối hỗ trợ Đề án từ các nguồn vốn khác nhau*

Đã thực hiện công tác điều phối các dự án sử dụng nguồn vốn ODA để thống nhất phương pháp triển khai hỗ trợ hiệu quả Đề án của Chính phủ, tránh chồng chéo, lãng phí như:

- Dự án “Nâng cao năng lực thể chế về quản lý rủi ro thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến biến đổi khí hậu” (SCDM) giai đoạn 2 do UNDP tài trợ được triển khai thực hiện trên 20 tỉnh.

- Dự án Quản lý thiên tai (WB5), Hợp phần 3 về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Dự án được thực hiện tại 10 tỉnh dự án thuộc khu vực duyên hải miền Trung.

- Dự án JICA 2 “Xây dựng năng lực thích ứng với thiên tai tại Việt Nam (giai đoạn 2) do Cơ quan Hợp tác quốc tế (Nhật Bản) tài trợ và phối hợp thực hiện.

*k) Thúc đẩy hợp tác đối tác hỗ trợ triển khai thực hiện Đề án*

- Trung tâm đã phối hợp với Cục Bảo trợ Xã hội tham mưu cho Tổng cục, tham mưu cho Bộ ký chương trình phối hợp công tác với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong triển khai Đề án đối với người khuyết tật tại văn bản số 9656/CTPH-BNNPTNT-BLĐTBXH ngày 27/11/2015. Mục đích nhằm đảm bảo người khuyết tật được nâng cao nhận thức và tham gia mô hình quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng; góp phần thay đổi thái độ và hành vi về vấn đề khuyết tật; huy động và sử dụng hợp lý nguồn lực thực hiện các hoạt động lồng ghép hòa nhập người khuyết tật trong quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

Sau lễ ký Chương trình, Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo Tổng cục Thủy lợi và Cục Bảo trợ xã hội phối hợp với các tổ chức trong nước và quốc tế xây dựng kế hoạch nhằm nhanh chóng triển khai các nội dung Chương trình phối hợp.

- Hợp tác kỹ thuật với các đối tác nhằm thúc đẩy các hoạt động hỗ trợ triển khai thực hiện Đề án.

- Hợp tác kỹ thuật với UNWomen về hướng dẫn kỹ thuật, phối hợp các bên, tăng cường lồng ghép giới trong QLRRTT-DVCD;

- Hợp tác kỹ thuật với Trung tâm Phòng chống thiên tai Châu Á (ADPC) xây dựng hướng dẫn kỹ thuật về lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương;

- Hợp tác kỹ thuật với Viện chuyển đổi Môi trường và Xã hội xây dựng hướng dẫn kỹ thuật về QLRRTT-DVCD ở khu vực đô thị

- Triển khai các hoạt động phối hợp trong Bản ghi nhớ giữa Bộ NN và PTNT và Trung ương Hội Chữ Thập đỏ. Theo đó, phối hợp tổ chức 03 cuộc Hội thảo cấp vùng; và 06 cuộc hội thảo cấp tỉnh. Kết quả từ hội thảo này đã góp phần bổ sung vào nỗ lực chung trong thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng;

## **2. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ không gian và hệ thống hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác giảm nhẹ thiên tai**

- Chủ trì và phối hợp với Trung tâm Thiên tai Châu Á Thái Bình Dương (PDC) triển khai các hợp phần của dự án “Tăng cường năng lực cảnh báo sớm lũ lụt – Giai đoạn 2 (FEW2) tại Việt Nam” sử dụng nguồn vốn tài trợ và nguồn vốn ngân sách nhà nước. Dự án VinAWE đã đạt kết quả theo mục tiêu dự án đã xác định. Đến nay, đã thiết lập và vận hành máy chủ ổn định, nội địa hoá về cơ bản các thông tin hiển thị; cập nhật được một số dữ liệu nền cơ bản...; đảm bảo được sự ổn định và an ninh của hệ thống.

- Phối hợp với Cục Phòng chống thiên tai và Trung tâm Thiên tai Châu Á-Thái Bình Dương (PDC) báo cáo Tổng cục trình Bộ về đề xuất nội dung giai đoạn 3 của dự án “Tăng cường năng lực cảnh báo sớm lũ lụt tại Việt Nam”. Thứ trưởng - Tổng cục trưởng đã đồng ý với các đề xuất giai đoạn tiếp theo của dự án.

- Tổ chức lễ ký Biên bản ghi nhớ (MoU) giữa ba bên gồm: Tổng cục Thủy lợi (WRD), Cơ quan khai thác không gian Nhật Bản (JAXA) và Viện hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam (VAST).

- Xây dựng khung kế hoạch triển khai các nội dung hợp tác sau khi ký Bản ghi nhớ (MoU) giữa WRD; VAST và JAXA.

- Phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật cho Vụ Quản lý đề điều trong hoạt động nghiên cứu áp dụng công nghệ viễn thám, công nghệ máy bay không người lái (UAV) trong quản lý, giám sát vi phạm đề điều lưu vực sông Hồng – sông Thái Bình.

- Xây dựng dự thảo kế hoạch khai thác ảnh vệ tinh được thu thập từ các nguồn.

- Phối hợp với Viện công nghệ Vũ trụ và Trung tâm Địa thông tin - AIT trong việc nâng cao năng lực cán bộ thông qua triển khai tiểu dự án Ứng dụng công nghệ không gian phục vụ phòng chống lũ lụt.

- Triển khai hoạt động cụ thể ứng dụng công nghệ không gian trong quản lý thiên tai, gồm:

+ Thực hiện chuyên đề ứng dụng công nghệ viễn thám xây dựng bản đồ ngập lụt lũ lụt đối với đợt lũ ở Quảng Ninh (24-27/7/2015). Sau khi tiến hành kiểm chứng tại thực địa, kết quả đã báo cáo gửi Tổng cục Thủy lợi, chia sẻ các kết quả trên trang web của Trung tâm.

### **3. Tăng cường phát triển đối tác trong lĩnh vực phòng chống thiên tai**

Tăng cường hợp tác đối tác được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển Trung tâm. Trung tâm đã chủ động phối hợp với các cơ quan trong Tổng cục, các cơ quan trong nước và quốc tế trong việc chia sẻ kinh nghiệm với các tổ chức phòng tránh thiên tai, các diễn đàn và hội nghị trong khu vực, quốc tế:

a) Thực hiện và hỗ trợ thực hiện các cam kết của Việt Nam trong việc triển khai thực hiện các hiệp định quốc tế đã ký kết, cụ thể:

- Tham gia chuẩn bị nội dung, báo cáo về việc thực hiện Khung hành động Hyogo. Hỗ trợ công tác hậu cần, tháp tùng đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị toàn cầu về giảm nhẹ rủi ro thiên tai tháng 3/2015, tại Sendai, Nhật Bản.

- Hỗ trợ duy trì các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ hợp tác APEC: Chia sẻ kinh nghiệm trong quản lý rủi ro thiên tai trong khối APEC (tại Đà Loan, 27-29/5); Phối hợp với Cục Phòng chống thiên tai và Ban thư ký Quốc gia APEC 2017- Bộ Ngoại Giao tổ chức Hội thảo APEC về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày 18-19/9/2015 tại thành phố Hạ Long. Hội thảo đã giúp nâng cao vị thế và vai trò của Việt Nam trong hợp tác APEC và thu hút được sự quan tâm của cộng đồng quốc tế về QLRRTT-DVCD.

- Hỗ trợ thực hiện hợp tác ASEAN trong quản lý rủi ro thiên tai, tham dự đóng góp ý kiến tại Hợp nhóm khu vực lần thứ 2 cán bộ đầu mối xây dựng Hướng dẫn lập kế hoạch khôi phục sau thiên tai ASEAN từ 19 – 23/10/2015 tại Myanmar. Hỗ trợ đóng góp nội dung của đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị Bộ trưởng về Quản lý thiên tai tại Campuchia, 16/12/2015;

b) Duy trì sự hợp tác chặt chẽ với các đối tác truyền thống trong công tác giảm nhẹ rủi ro thiên tai như Chương trình phát triển liên hợp quốc (UNDP), Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID), Trung tâm Phòng chống thiên tai châu Á (ADPC), Trung tâm Giảm nhẹ thiên tai châu Á (ADRC), Trung tâm Quản lý Thiên tai Thái Bình Dương (PDC) bao gồm hỗ trợ việc thực hiện Khung hành động Sendai do UNISDR chủ trì.

### **4. Hỗ trợ kỹ thuật, điều phối thực hiện các dự án**

a) Dự án “Nâng cao năng lực thể chế về Quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu giai đoạn 2 (SCDM 2).

Dự án có sự tham gia đồng thực hiện với 3 cơ quan khác. Kế hoạch thực hiện đã bám sát mục tiêu tăng cường năng lực thể chế và hỗ trợ hoạt động thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng. Việc xây dựng và trình kế hoạch Dự án năm 2015 được trình các cấp có thẩm quyền khá sớm (từ tháng 5). Trong quá trình phê duyệt Kế hoạch một số hoạt động bị trùng lặp với Dự án có liên quan, cần thời gian tham vấn với các nhà tài trợ và chỉ đạo của lãnh đạo Tổng cục, do vậy một số hoạt động chậm tiến độ.

Dự án đang phối hợp với Cục và các cơ quan liên quan tiến hành các nghiên cứu:

- Nghiên cứu xây dựng một phần Kế hoạch Phòng chống thiên tai Quốc gia. Tư vấn kỹ thuật thực hiện báo cáo khởi động thực hiện.

- Nghiên cứu xây dựng Phương án ứng phó với siêu bão cho 28 tỉnh ven biển. Tư vấn kỹ thuật hoàn thành báo cáo khởi động thực hiện; Hiện đạt 60% công việc.

- Nghiên cứu đề xuất các tiêu chuẩn an toàn trước thiên tai. Tư vấn kỹ thuật hoàn thành báo cáo khởi động thực hiện.

- Nghiên cứu xây dựng các hình thức tuyên truyền và thông tin phù hợp với các khu vực dân cư rải rác ở miền núi và vùng dân tộc thiểu số. Hiện đạt 60% công việc

- Nghiên cứu và biên tập các bài học kinh nghiệm và các trường hợp điển hình thực hiện Đề án 1002.

- Phối hợp với UNDP Việt Nam và khu vực chuẩn bị tiến hành nghiên cứu cơ chế tài chính bền vững cho việc thực hiện QLRRTT DVCD;

- Hoàn thành việc hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động hội thảo đào tạo và chia sẻ kinh nghiệm cho (i) Nâng cao năng lực thể chế trong công tác quản lý thiên tai cho khu vực phía Bắc tại Thái Nguyên (04/2015); (ii) Tham vấn Thông tư về Thống kê thiệt hại với sự tham dự của Ban Chỉ Huy PCTT một số tỉnh trên toàn quốc tại Đà Nẵng (7/2015); (iii) Hội thảo tham vấn về lập phương án ứng phó với siêu bão, bão mạnh tại Đồ Sơn (5/2015); Hội thảo toàn quốc tham vấn cho việc thực hiện Đề án 1002

b) Dự án JICA 2 “Xây dựng xã hội thích ứng với thiên tai tại Việt Nam (giai đoạn 2) tại 4 tỉnh mục tiêu: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế.

- Tham gia triển khai kế hoạch Dự án năm 2015 đã được phê duyệt.

- Tổ chức hội thảo báo cáo tiến độ dự án và kế hoạch quản lý lũ tổng hợp tại Hà Nội ngày 6-7/7/2015 do Thứ trưởng -Tổng Cục trưởng Hoàng Văn Thắng chủ trì.

- Báo cáo lãnh đạo Tổng cục về tiến độ triển khai thực hiện của dự án. Đến thời điểm hiện tại, dự án đã đạt được một số kết quả như sau:

- Tiến hành các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng tại 4 xã thuộc 4 tỉnh của dự án tiến tới hướng dẫn các xã lập kế hoạch phòng chống thiên tai;

- Hoàn thiện xây dựng kè chống xói lở bờ sông La, tỉnh Hà Tĩnh;

- Hoàn thiện kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông Gianh và sông Nhật Lệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình phê duyệt;

- Nghiên cứu thể chế phối hợp thực hiện kế hoạch quản lý lũ tổng hợp tại cấp trung ương và địa phương;

- Tổ chức một số hội nghị, hội thảo tại địa phương và trung ương. Dự kiến sẽ tổ chức Hội nghị Ban chỉ đạo dự án Xây dựng xã hội thích ứng với thiên tai tại Việt Nam (Jica 2).

- Triển khai chỉ đạo của Thứ trưởng-Tổng Cục trưởng Hoàng Văn Thắng tại cuộc họp ngày 07/7/2015 với chuyên gia JICA Trung tâm đã làm việc với Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương về việc cung cấp các thông tin, dữ liệu đánh giá sự bất thường của các hiện tượng khí tượng, thủy văn. Đến nay, Trung tâm đã nhận được báo cáo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương về khái quát những hiện tượng thời tiết, thủy văn cực đoan nổi bật trong những năm gần đây.

c) Dự án "Tăng cường năng lực cảnh báo sớm lũ lụt - xây dựng hệ thống cảnh báo sớm thiên tai và hỗ trợ ra quyết định VinAWARE giai đoạn 2"

- Phối hợp với Trung tâm Dự báo khí tượng Thủy văn Trung ương hoàn thiện phần mềm truy xuất dữ liệu để tích hợp vào hệ thống VinAWARE và tiến hành nghiên cứu giải pháp kỹ thuật để truy xuất tự động các dữ liệu bản tin cảnh báo thiên tai.

- Phối hợp với PDC tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống cảnh báo sớm và hỗ trợ ra quyết định, nghiên cứu tích hợp các dữ liệu và kết quả tính toán vào hệ thống VinAWARE.

- Phối hợp với Trung tâm Thiên tai Thái Bình Dương (PDC) tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm tính toán thủy lực, thủy văn MIKE từ ngày 09-11/3/2015 cho 12 cán bộ thuộc: Trường Đại học Thủy lợi, Viện Khoa học Thủy lợi, Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ Thủy lợi, Trung tâm Phòng tránh và GNNT; Tổ chức tập huấn về ứng dụng mô hình lũ từ ngày 23-27/3/2015.

- Phối hợp với các cơ quan, chương trình dự án liên quan để hợp tác và thu thập các số liệu bản đồ ngập lụt, cơ sở dữ liệu GIS, cơ sở dữ liệu thiên tai, số liệu thực địa (khu tránh trú, cơ sở y tế, ...).

- Dự thảo cơ chế, phương thức tổ chức nhóm quản lý hệ thống và nhóm hỗ trợ kỹ thuật cho hệ thống VinAWARE.

- Dự thảo xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn quy trình vận hành chuẩn của hệ thống VinAWARE (SOP).

- Chủ trì và phối hợp với PDC tổ chức hội thảo tổng kết Dự án giai đoạn 2 vào tháng 9/2015: Báo cáo kết quả triển khai giai đoạn 2 của dự án FEW2, đánh giá và đề xuất một số hoạt động chính trong giai đoạn tiếp theo của dự án..

- Phối hợp cùng Trung tâm Thiên tai Thái Bình Dương xây dựng dự thảo đề cương đề xuất giai đoạn 3 của dự án “Tăng cường năng lực cảnh báo sớm lũ lụt tại Việt Nam”.

d) Dự án “Thí điểm hệ thống giám sát và kiểm tra hệ thống đê và đập ở Việt Nam” do Tập đoàn Delta Hà Lan tài trợ”.

- Hoàn thành các thủ tục điều chỉnh chủ dự án, ban quản lý dự án và thời gian thực hiện dự án tới cuối năm 2015.

- Dự thảo tờ trình kế hoạch triển khai dự án “Thí điểm hệ thống giám sát và kiểm tra hệ thống đê và đập ở Việt Nam” năm 2015.

- Tiếp tục trao đổi, hỗ trợ Tập đoàn Delta – Hà Lan trong việc tiếp tục triển khai hoạt động mua sắm, chuyển giao, kiểm tra, lắp đặt các thiết bị giám sát an toàn đê, đập tại đập Phú Ninh. Hiện tại Tập đoàn Delta đang trình, xin kinh phí để tiếp tục triển khai dự án.

### **5. Bổ sung nhiệm vụ, kiện toàn tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực**

- Năm 2015 Tổng cục Thủy lợi ban hành Quyết định 16/QĐ-TCTL ngày 09/1/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ thiên tai. Trong đó, bổ sung nhiệm vụ, đổi tên và chức năng nhiệm vụ của 2 phòng: phòng Đào tạo và Chuyển giao Công nghệ đổi thành phòng Đào tạo và Truyền thông; Phòng Thông tin và Thống kê đổi thành Phòng Công nghệ Thông tin và Địa không gian.

- Trung tâm tiếp tục kiện toàn tổ chức ban lãnh đạo Trung tâm và các phòng: Được Tổng cục bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc Trung tâm, Chấp thuận bổ nhiệm 01 Quyền Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng phụ trách phòng, 03 Phó Trưởng phòng;

- Ban giám đốc đã phối hợp với Cấp ủy, Chi bộ và cán bộ chủ chốt để thống nhất chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đơn vị, xây dựng đội ngũ cán bộ, củng cố cơ quan theo đúng nguyên tắc, quy trình, giao việc trực tiếp, đánh giá đúng năng lực cán bộ.

- Đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới của Trung tâm;

- Tổ chức thi tuyển 01 viên chức, Tổng cục điều chuyển sang Đơn vị khác;

- Thực hiện thủ tục giải quyết nghỉ chế độ đối với 1 cán bộ; nghỉ mất sức 01 cán bộ;

- Trung tâm đã quan tâm việc áp dụng các chế độ chính sách đảm bảo quyền lợi cho cán bộ theo đúng quy định của Nhà nước như về chế độ tiền lương, nâng lương, bảo hiểm xã hội, tuyển dụng, hợp đồng lao động, và công tác đào tạo cán bộ.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cán bộ cả về chính trị, chuyên môn và ngoại ngữ từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trong tổng



số 28 cán bộ, Trung tâm có 26 cán bộ có trình độ đại học và trên đại học gồm 01 tiến sỹ, 12 thạc sỹ, 13 đại học, trên 10 cán bộ có trình độ ngoại ngữ tiếng Anh có thể làm việc, giao dịch văn bản trực tiếp với các đối tác.

Được sự quan tâm của lãnh đạo Tổng cục, tập thể trung tâm đã đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau, khắc phục khó khăn, thực hiện nghiêm túc các quy định và hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **6. Công tác Hành chính, Quản trị**

*Về công tác xử lý văn bản:* Từ tháng 1/2015 đến tháng 11/2015: Trung tâm đã xử lý 1400 công văn đến (trong đó có 14 văn bản loại A, 22 văn bản loại B) và 357 văn bản đi. Các công văn đều ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và phân cấp của cấp trên.

*Về công tác Quản trị:* Trụ sở Trung tâm được Tổng cục quan tâm sửa sang, trang bị các điều kiện làm việc. Đơn vị đã quản trị và sử dụng tốt cơ sở vật chất. Đảm bảo an toàn cháy nổ. v.v; Các phương tiện xe ô tô được vận hành an toàn và quản lý theo đúng quy trình và hợp lý.

## **7. Một số công việc khác**

- Triển khai chỉ đạo của Thứ trưởng-Tổng Cục trưởng Hoàng Văn Thắng tại cuộc họp ngày 07/7/2015 với chuyên gia JICA Trung tâm đã làm việc với Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương về việc cung cấp các thông tin, dữ liệu đánh giá sự bất thường của các hiện tượng khí tượng, thủy văn. Đến nay, Trung tâm đã nhận được báo cáo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương về khái quát những hiện tượng thời tiết, thủy văn cực đoan nổi bật trong những năm gần đây.

- Dự thảo bài phát biểu của Thứ trưởng Hoàng Văn Thắng tại Hội thảo ASEM về phối hợp hành động trong quản lý nguồn nước thông qua chương trình nghị sự sau 2015.

### **III. CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ**

#### **1. Về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng**

##### ***a) Khó khăn vướng mắc***

- Mặc dù đã kịp thời tham mưu và tổ chức hướng dẫn về tổ chức thực hiện nhưng một số hoạt động chưa đạt mục tiêu. Vướng mắc lớn nhất là nhận thức thiếu đồng đều giữa các địa phương và nguồn Tài chính hỗ trợ thiếu bền vững. Quy định về Tài Chính riêng cho hoạt động đặc thù quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng vẫn còn thiếu (như chế độ hỗ trợ cho cán bộ tham gia tập huấn, truyền thông, thiết lập hệ thống cảnh báo sớm tại cộng đồng, công trình quy mô nhỏ v.v...). Việc thực hiện tại nhiều các địa phương kết quả còn hạn chế;

- Một số chỉ tiêu, nội dung quy định tại Quyết định số 1002/QĐ-TTg còn bất cập, khó khăn triển khai thực hiện. Ví dụ, hoạt động Công trình quy mô nhỏ, hệ thống cảnh báo sớm tại cộng đồng là các nội dung có tính chất công trình và đầu tư xây dựng;

- Việc thúc đẩy hợp tác với các tổ chức Phi chính phủ, các tổ chức quốc tế được đẩy mạnh, nhưng đang theo từng dự án cụ thể ngắn hạn theo chu kỳ tài trợ. Chưa hình thành được chiến lược và kế hoạch chung hợp tác dài hạn đa phương giữa các cơ quan Nhà nước và các đối tác, đặc biệt là ở các cấp chính quyền địa phương.

- Đối tác Công tư trong giảm nhẹ thiên tai nói chung và thực hiện Đề án chưa thực hiện được nhiều do thiếu khung pháp lý, chính sách khuyến khích sự tham gia.

- Bên cạnh khó khăn nguồn lực tài chính, còn thiếu sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương.

##### ***b) Đề xuất***

- Đề nghị rà soát, đánh giá để bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung của Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009. Theo đó, đề nghị Tổng cục báo cáo Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép tiến hành bổ sung, chỉnh sửa phạm vi, mục tiêu, hoạt động, đặc biệt quy định cơ chế tài chính rõ ràng hơn.

#### **2. Về thúc đẩy công nghệ không gian và hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác giảm nhẹ thiên tai**

##### ***a) Khó khăn vướng mắc***

##### **• Về dữ liệu**

Dữ liệu trong nước

- Dữ liệu trên VinAWARE hiện chưa thể hỗ trợ đầy đủ công tác phòng chống thiên tai cho Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai.

- Hiện chỉ có dữ liệu nền của 7 tỉnh, dữ liệu khí tượng thủy văn: mưa; mực nước; vị trí của bão; phân khúc bão; vùng tâm bão, áp thấp có khả năng đi qua.

- Còn thiếu các dữ liệu như: Bản đồ di dân, kế hoạch phòng chống thiên tai, kế hoạch tránh, trú bão, thông tin quản trị, điều hành hồ chứa...

- Còn thiếu các chức năng tự động khoanh vùng/ dự báo thiệt hại cho các tỉnh dựa trên các thông tin dự báo, cảnh báo.

- Kết quả của các dự án đã được công bố của các cơ quan/ đơn vị trong Tổng cục chưa được chia sẻ rộng rãi, chưa có cơ chế rà soát nhằm bổ sung các nguồn dữ liệu sẵn có.

#### Dữ liệu quốc tế

- Định kỳ hệ thống VinAWARE cập nhật phiên bản mới để đảm bảo tính tương thích với hệ thống DisasterAWARE toàn cầu. Khi dự án kết thúc, nếu không có kinh phí duy trì các bản cập nhật trên thì sẽ gây ra các lỗi không tương thích đặc biệt với các dữ liệu quốc tế.

- Các dữ liệu tự động thu thập từ các nguồn tham khảo quốc tế cũng sẽ không được cập nhật nếu phiên bản hệ thống không được nâng cấp tương thích.

#### • *Về kinh phí*

- Hạn chế về kinh phí để tiếp tục thu thập, mua các loại dữ liệu đầu vào cho hệ thống.

- Hiện chưa có nguồn kinh phí cho việc duy trì, cập nhật các phiên bản tiếp theo của hệ thống, bản quyền cho các phần mềm trên máy chủ và máy trạm khi dự án kết thúc.

#### • *Về nhân lực và sự tham gia của các cơ quan*

- Cán bộ từ các đơn vị liên quan chưa tham gia đầy đủ các khóa tập huấn do các đơn vị cử cán bộ khác nhau tham gia tập huấn. Do đó, chưa có cái nhìn tổng quan về hệ thống cũng như chưa thể khai thác toàn bộ tính năng của hệ thống VinAWARE.

- Cán bộ Trung tâm Phòng tránh và GNTT hiện tại có thể khai thác một số tính năng cơ bản của các phần mềm mô hình, số hóa bản đồ như; Mike, ArcGIS.

- Chưa thành lập nhóm thường trực vận hành hệ thống, theo dõi, đánh giá và báo cáo về các sự kiện thiên tai xảy ra có khả năng ảnh hưởng tới Việt Nam.

- Trung tâm đã tham mưu cho Tổng cục Thủy lợi có công văn số 602/TCTL-GNTT ngày 23/5/2014 gửi các cơ quan liên quan đề cử cán bộ tham gia các nhóm kỹ thuật VinAWARE. Tuy nhiên đến thời điểm hiện nay do nhiều nguyên nhân khách quan, hiện chỉ có Trung tâm tư vấn công trình thủy lợi và Vụ KHCN và Hợp tác quốc tế cử cán bộ tham gia.

#### ***b) Đề xuất***

- Đề nghị Tổng cục Thủy lợi báo cáo Bộ chỉ đạo các cơ quan thuộc Tổng cục, Bộ Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan trong việc rà soát và chia sẻ các dữ liệu liên quan như: dữ liệu quản lý hồ chứa; các cơ sở dữ liệu về quản lý thiên tai; các kết quả từ các chương trình nghiên cứu, các dự án quản lý thiên tai.

- Phê duyệt các loại dữ liệu sau khi rà soát được phép cập nhật, chia sẻ lên hệ thống VinAWARE.

- Thành lập nhóm vận hành hệ thống nhằm thường xuyên theo dõi và kịp thời ứng phó khi thiên tai xảy ra. Phê duyệt quy trình vận hành chuẩn của hệ thống, quy chế làm việc của nhóm vận hành hệ thống.

- Phê duyệt kế hoạch khai thác ảnh vệ tinh thu thập từ các nguồn.

- Phê duyệt khung kế hoạch ứng dụng công nghệ địa không gian phục vụ phòng chống thiên tai.

- Thành lập nhóm ứng dụng công nghệ địa không gian phục vụ phòng chống thiên tai; xây dựng quy chế, nhiệm vụ cụ thể và kế hoạch đào tạo.

- Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực về GIS, viễn thám thông qua các Hội thảo, khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn trong nước, quốc tế.

### **3. Về cơ cấu tổ chức và nguồn nhân lực Trung tâm**

#### ***a) Khó khăn vướng mắc***

- Ban lãnh đạo Trung tâm có 01 Phó Giám đốc phụ trách chung các công việc của Trung tâm và 02 Phó Giám đốc hỗ trợ. Về cơ cấu lãnh đạo cấp phòng có 05 phòng (03 Trưởng phòng, 01 Quyền Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng phụ trách). Trung tâm đề nghị Tổng cục tiếp tục tạo điều kiện ổn định về tổ chức;

- Các nhiệm vụ mới của trung tâm đang chuyên hướng về thúc đẩy ứng dụng kỹ thuật về công nghệ thông tin và công nghệ không gian. Nguồn cán bộ được đào tạo và có chuyên môn về công nghệ mỏng, thiếu kỹ năng và kiến thức về công nghệ - Cán bộ được tuyển dụng trong những năm trước đây nhằm tập trung thực hiện hỗ trợ quản lý thiên tai nói chung và Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng.

#### ***b) Đề xuất***

- Kiện toàn lãnh đạo Trung tâm và các phòng;

- Tuyển dụng cán bộ kỹ thuật có trình độ trên Đại học, có kinh nghiệm, có khả năng làm việc bằng tiếng Anh, đặc biệt là cán bộ được đào tạo và có kinh nghiệm về công nghệ và Công nghệ không gian .

## **PHẦN II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2016**

Trong năm 2016, trên cơ sở những nhiệm vụ thường xuyên và bám sát sự chỉ đạo của Tổng cục, với phương châm tạo sự chủ động và phân công cụ thể cho các đơn vị, chỉ đạo từ công tác lập kế hoạch và kiểm tra tổ chức thực hiện, linh hoạt điều phối nhân lực trong trung tâm, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong tổng cục để thực hiện nhiệm vụ.

### **1. Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng**

- Trình Bộ ban hành Thông tư “Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”. Triển khai hỗ trợ, hướng dẫn việc thực hiện;

- Xây dựng và tham mưu cho Tổng cục và Bộ tiếp trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch 5 năm 2016-2020 của các bộ ngành, địa phương;

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch trung và dài hạn thúc đẩy hợp tác, đối tác thực hiện Đề án;

- Rà soát, đánh giá để bổ sung, sửa đổi Quyết định 1002 để tham mưu cho Tổng Cục báo cáo Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

- Trình Tổng cục Thủy lợi ban hành danh sách 6329 xã thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai làm căn cứ xác định ưu tiên và phạm vi thực hiện;

- Thúc đẩy công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng người dân về quản lý rủi ro thiên tai. Tuyên truyền nâng cao ý thức và sự quan tâm của lực lượng cán bộ;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng làm cơ sở phân tích, đánh giá, điều phối và hỗ trợ tại các cấp. Thực hiện hướng dẫn việc theo dõi, đánh giá thực hiện Đề án.

- Tiếp tục phối hợp nghiên cứu, thí điểm các tiếp cận mới, các sáng kiến công nghệ và truyền thông hỗ trợ cộng đồng người dân và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng;

- Chủ động phối hợp với các dự án ODA có liên quan như WB5, JICA, SCDM2 theo sự chỉ đạo của Tổng cục để phục vụ nhiệm vụ chung.

### **2. Hợp tác, đối tác, liên kết để thúc đẩy công nghệ không gian và hệ thống hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác giảm nhẹ thiên tai**

- Chủ trì và phối hợp và tham mưu cho Tổng cục triển khai các hoạt động thúc đẩy triển khai giai đoạn tiếp theo của dự án “Tăng cường năng lực cảnh báo sớm lũ lụt tại Việt Nam” giai đoạn 3.

- Quản lý, duy trì vận hành hệ thống cảnh báo sớm và hỗ trợ ra quyết định – VinAWARE. Thu thập và tổng hợp các dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị thuộc Tổng cục, Bộ Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan trong việc rà soát và chia sẻ các dữ liệu liên quan như: dữ liệu quản lý hồ chứa; các cơ sở dữ liệu về quản lý thiên tai; các kết quả từ các dự án quản lý thiên tai. Thành lập nhóm vận hành hệ thống nhằm thường xuyên theo dõi và kịp thời ứng phó khi thiên tai xảy ra; Hoàn thành và trình Tổng cục Ban hành về quy trình vận hành chuẩn hệ thống; Mở rộng đào tạo ra các địa phương ngoài giai đoạn 2;

- Xây dựng kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu và khai thác ảnh vệ tinh thu thập từ các nguồn để phục vụ công tác chung và quản lý thiên tai của Tổng cục;

- Xây dựng kế hoạch, chiến lược ứng dụng công nghệ địa không gian phục vụ phòng chống thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch triển khai bản ghi nhớ giữa WRD, JAXA, VAST.

- Thành lập nhóm hỗ trợ kỹ thuật trong hoạt động ứng dụng công nghệ địa không gian phục vụ phòng chống thiên tai.

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực về GIS, viễn thám thông qua các Hội thảo, khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn trong nước, quốc tế.

- Duy trì, cập nhật chia sẻ thông tin thông qua Website; Cung cấp, chia sẻ thông với hệ thống thông tin của Tổng cục.

### **3. Quản lý, điều phối các dự án để hỗ trợ quản lý nhà nước về thiên tai**

- Tiếp tục điều phối, tiếp thu kết quả các dự án kỹ thuật đang được Bộ và Tổng cục giao như SCDM2, JICA2 và các dự án liên quan khác để phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước, gồm phát triển hoặc sửa đổi các cơ chế, chính sách; các nghiên cứu cơ bản như Kế hoạch quản lý Lũ lụt tổng hợp một số lưu vực sông Miền Trung; Tiêu chí An toàn trước thiên tai; Phương án phòng chống siêu bão; Phương thức truyền thông cho Đồng bào dân tộc; Thí điểm và tổng kết lồng ghép quản lý Thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tại cấp xã; lồng ghép giới v.v.

- Xây dựng và đề xuất và tìm kiếm các hợp tác, dự mới về công nghệ địa không gian; quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng;

### **4. Hợp tác đối tác, liên kết trong nước và quốc tế**

- Duy trì sự hợp tác chặt chẽ với các đối tác truyền thống trong công tác giảm nhẹ rủi ro thiên tai như Chương trình phát triển liên hợp quốc (UNDP), Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID), Trung tâm Phòng chống thiên tai châu Á (ADPC), Trung tâm Giảm nhẹ thiên tai châu Á (ADRC), Trung tâm Quản lý Thiên tai Thái Bình Dương (PDC), nhằm tăng cường đào tạo nguồn nhân lực; hỗ trợ kỹ thuật và công cụ quản lý thiên tai;

- Tăng cường phối hợp với các đối tác theo chỉ đạo của lãnh đạo Tổng cục nhằm trao đổi chia sẻ kinh nghiệm về các tiếp cận mới trong quản lý rủi ro thiên tai như Lập kế hoạch cho chuỗi kinh doanh liên tục (JICA và APEC), Ứng dụng công nghệ không gian trong quản lý rủi ro thiên tai (UN-SPIDER), Chương trình rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (các tổ chức liên hợp quốc, phi chính phủ liên quan trong và ngoài nước);

- Nghiên cứu và tham mưu, hướng dẫn thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng ở các khu vực đô thị;

- Phối hợp với các Cục Phòng chống thiên tai và đơn vị liên quan trong hỗ trợ, thực hiện các cam kết quốc tế: thực hiện Khung Sendai về Giảm nhẹ rủi ro thiên tai, Khung ADDMER trong khuôn khổ ASEAN, v.v.;

#### 5. Đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực và kiện toàn tổ chức Trung tâm

Chủ động và liên kết để đào tạo và tập huấn về chuyên môn, tăng dần số lượng nhân lực được trang bị kỹ năng, kiến thức về công nghệ thông tin, công nghệ không gian, tiếp thu và đưa các sản phẩm công nghệ, các công cụ ứng dụng và hỗ trợ thiết thực cho công tác quản lý nhà nước về thiên tai.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng cục. Phối hợp chặt chẽ với Cục PCTT và các đơn vị liên quan trong tổng cục để thực hiện nhiệm vụ chung.

## **TRUNG TÂM PHÒNG TRÁNH VÀ GIẢM NHẸ THIÊN TAI**

